

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **798** /ĐS - KSNB

Hà Nội, ngày **29** tháng 3 năm 2019

Về việc thực hiện công bố thông tin năm 2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP.

Kính gửi:

- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư.

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Về công bố thông tin năm 2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam như sau:

1. Công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đang tiến hành xây dựng và dự kiến Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sẽ công bố trong tháng 4 năm 2019.

2. Báo cáo tình hình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp năm 2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

a) Tổng công ty Đường sắt Việt Nam vẫn giữ nguyên tỷ lệ vốn góp tại 25 công ty con có vốn góp trên 51% vốn điều lệ (*20 Công ty cổ phần bảo trì Kết cấu hạ tầng đường sắt, 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt, 02 Công ty cổ phần xe lửa và Công ty cổ phần Đá Đồng Mô*).

b) Các công ty liên kết: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện thoái vốn theo chủ trương của Bộ Giao thông vận tải và cơ quan có thẩm quyền. Chi tiết tỷ lệ vốn góp và tình hình thoái vốn tại văn bản số 4177/ĐS-KSNB ngày 26/12/2018 (*kèm theo văn bản này*).

3. Công bố tiền lương, tiền thưởng năm 2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam báo cáo về chế độ tiền lương, tiền thưởng tại phụ lục X (kèm theo).

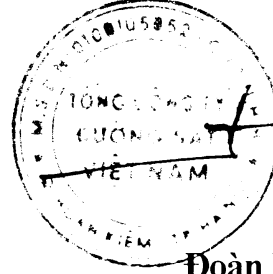
4. Thông tin về tình hình quản trị và cơ cấu tổ chức của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại biểu số 1 Phụ lục VIII (kèm theo).

Các thông tin phải công bố theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam sẽ tiếp tục báo cáo và công bố thông tin theo thời gian quy định. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kính báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Bộ Kế hoạch và đầu tư và xin ý kiến chỉ đạo tiếp theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Giao thông vận tải (để b/c);
- Trung tâm Thông tin - UBQLVNN tại DN (để b/c);
- Cục Phát triển DN Bộ KHĐT;
- Hội đồng thành viên TCT ĐSVN (để b/c);
- Các Ban: TCKT, TCCB, KHKD, QLKCHT;
- Ban Biên tập viên trang TTĐT;
- Lưu: VT, KSNB.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đoàn Duy Hoạch

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~4177~~ DS-KSNB

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2018

V/v báo cáo tình hình cơ cấu lại, thoái
vốn và cổ phần hóa DNNN năm 2018.

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện văn bản số 15180/BTC-TCĐN ngày 06/12/2018 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình cơ cấu lại, thoái vốn và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước năm 2018, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam xin báo cáo như sau:

Theo quy định tại văn bản số 991/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm, giai đoạn 2017 - 2020 và Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 -2020, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam không là đối tượng phải thực hiện.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020”, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đã xây dựng Đề án “Cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2017 - 2020”, với mục tiêu:

- Thực hiện sắp xếp lại và thoái vốn các doanh nghiệp trong Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, bảo đảm Tổng công ty có mô hình tổ chức sản xuất, kinh doanh hợp lý hơn, tập trung vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đường sắt (bao gồm kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, kinh doanh vận tải đường sắt và xây dựng đơn vị cơ khí đường sắt tầm trung); nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh; làm tốt vai trò nòng cốt để ngành đường sắt Việt Nam phát triển nhanh, bền vững; góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

- Nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trong Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Nâng cao trách nhiệm của người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty; Bảo toàn và phát triển vốn góp của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty.

Đề án đã được Bộ Giao thông vận tải tổ chức họp, phân tích và cho ý kiến nhiều lần và Tổng công ty Đường sắt Việt Nam cũng đã có nhiều báo cáo giải

trình, tiếp thu, hoàn thiện Đề án. Tuy nhiên, thực hiện Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban QL.VNN tại DN), Bộ Giao thông vận tải đã thực hiện bàn giao quyền chủ sở hữu của Bộ đối với 05 doanh nghiệp về cho Ủy ban QL.VNN tại DN, trong đó có Tổng công ty ĐSVN. Do vậy Đề án vẫn chưa được Bộ Giao thông vận tải xem xét trình Thủ tướng Chính phủ.

Về công tác thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước năm 2018:

Đối với các doanh nghiệp cổ phần có vốn góp của Tổng công ty ĐSVN thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2012 -2015 theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN đã được phê duyệt tại Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 21/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ (không thuộc Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 -2020), Tổng công ty đang tiếp tục triển khai theo chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải (bao gồm các doanh nghiệp đã thoái vốn nhưng chưa hết hoặc những doanh nghiệp đã thoái vốn nhưng không thành công và những doanh nghiệp đang triển khai). Đối với các doanh nghiệp này, Tổng công ty ĐSVN thường xuyên định kỳ thực hiện báo cáo kết quả và trình phương án thoái vốn với chủ sở hữu là Bộ Giao thông vận tải và tổ chức triển khai thực hiện khi được phê duyệt chấp thuận.

Năm 2018, Tổng công ty ĐSVN đã thực hiện thoái hết vốn tại Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt. Đến nay còn 15 công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty thuộc diện thoái vốn theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN giai đoạn 2012-2015 ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 21/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải. Tổng giá trị phải thoái theo mệnh giá (10.000đồng/1 cổ phiếu) là: 69,726 tỷ đồng. *(Chi tiết cụ thể trong Phụ lục kèm theo)*

Ngày 22/8/2018, Tổng công ty ĐSVN đã có công văn số 2731/ĐS-TCKT đề nghị Bộ Giao thông vận tải cho ý kiến về việc tiếp tục thoái vốn tại các công ty cổ phần có vốn góp của Tổng công ty ĐSVN. Đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty ĐSVN đã được bàn giao về Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Giao thông vận tải chưa có ý kiến về việc tiếp tục thoái vốn tại Tổng công ty ĐSVN.

Các khó khăn, vướng mắc và giải pháp:

Các khó khăn, vướng mắc:

Các công ty cổ phần đang triển khai thực hiện thoái vốn góp của Tổng công ty ĐSVN là những doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 21/01/2013 và các văn bản khác liên quan. Trong đó, có 08 doanh nghiệp đã thực hiện thoái vốn lần đầu nhưng chưa thoái hết vốn, 04 doanh nghiệp đã triển khai thoái vốn nhưng thoái không thành công và 03 doanh nghiệp chưa thoái vốn. Việc triển khai chưa thực hiện xong là do tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng

công ty ĐSVN tại các doanh nghiệp này thập, điều kiện sản xuất, kinh doanh những năm gần đây gặp nhiều khó khăn, do đó ít hấp dẫn các nhà đầu tư.

Giải pháp:

- Tổng công ty ĐSVN sẽ báo cáo các cấp có thẩm quyền việc lựa chọn những doanh nghiệp có khả năng thoái vốn thành công để tiếp tục triển khai thoái vốn. Đối với những doanh nghiệp khả năng thoái không cao, Tổng công ty ĐSVN sẽ lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai thoái vốn góp.

- Ngày 05/11/2018, Tổng công ty ĐSVN đã có công văn số 3675/ĐS-TCKT báo cáo và đề nghị Bộ Giao thông vận tải cho ý kiến về việc xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần của Công ty cổ phần Xe lửa Gia Lâm. Hiện tại, Tổng công ty đang chờ ý kiến của Bộ Giao thông vận tải để triển khai thực hiện.

Trên đây là tình hình cơ cấu lại, thoái vốn và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước trong năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kính báo cáo Bộ Tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV ICT;
- Các Ban: TCCB, TCKT;
- Lưu: VT, KSNB.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đặng Sỹ Mạnh

PHỤ LỤC: TÌNH HÌNH THOÁI VỐN NĂM 2018

(Kèm theo công văn số: ~~477~~/ĐS-KSNB ngày 26 /12/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

STT	Tên doanh nghiệp	Giá trị đầu tư trên sổ sách kế toán PHẢI THOÁI tại thời điểm 31/12/2017	Lũy kế số thoái từ 01/01/2018 đến quý báo cáo			Giá trị sổ sách phải thoái cuối quý báo cáo của năm báo cáo	Ghi chú
			Giá trị đã thoái		Đầu tư thêm (nếu có)		
			Giá trị sổ sách	Giá trị thu được			
1	2	3	4	5	6	7=3-4+6	8
A	Tình hình thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ						<i>Không có</i>
B	Tình hình thoái vốn nhà nước tại các DN không thuộc Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ	143.980.840.000	74.255.110.000	170.786.750.000	0	143.981.440.000	0
1	CTCP Tư vấn Đầu tư và GTVT	1.000.000.000			0	1.000.000.000	
2	CTCP Tư vấn đầu tư và XD công trình 1	1.887.000.000	0	0	0	1.887.600.000	
3	CTCP Đầu tư và Xây dựng công trình 3	19.739.180.000	0	0	0	19.739.180.000	
4	CTCP Công trình 6	9.704.330.000	0	0	0	9.704.330.000	
5	CTCP Xây dựng công trình Đà Nẵng	810.000.000	0	0	0	810.000.000	
6	CTCP Đầu tư hạ tầng và đô thị đường sắt	10.000.000.000	0	0	0	10.000.000.000	
7	CTCP Viễn thông - Tín hiệu đường sắt	1.209.000.000	0	0	0	1.209.000.000	
8	CTCP Vinh Nguyên	2.649.650.000	0	0	0	2.649.650.000	

9	CTCP Tư vấn DT và XD ĐS	2.700.000.000	0	0	0	2.700.000.000
10	CTCP Hải Vân Nam	5.750.400.000	0	0	0	5.750.400.000
11	CTCP In ĐS Sài Gòn	2.701.170.000			0	2.701.170.000
12	CTCP TCT Công trình ĐS	74.255.110.000	74.255.110.000	170.786.750.000	0	0
						Đã thoái xong từ ngày 04/4/2018
13	CTCP Dịch vụ ĐS khu vực I	4.800.000.000	0	0	0	4.800.000.000
14	CTCP Đá Đồng Mô	3.315.000.000	0	0	0	3.315.000.000
15	CTCP Đá Mỹ Trang	1.050.000.000	0	0	0	1.050.000.000
16	CTCP Đầu tư & XD GTVT	2.410.000.000	0	0	0	2.410.000.000



4

PHỤ LỤC X

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

(Ban hành theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

**TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
MST: 0100105052**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

1. Nội dung về lao động - tiền lương:

- Quỹ tiền lương người lao động của Công ty mẹ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được xây dựng theo Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, gắn với mức tăng (giảm) năng suất lao động bình quân và lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Quỹ tiền lương Người quản lý của Công ty mẹ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được xây dựng theo Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của công ty.

- Việc phân phối tiền lương của người lao động trong doanh nghiệp: căn cứ khối lượng công việc, năng suất lao động và tỷ lệ hoàn thành kế hoạch của đơn vị.

- Việc phân phối tiền lương của Người quản lý: căn cứ vào Quỹ tiền lương được chủ sở hữu phê duyệt, phân phối cho người quản lý theo mức độ đánh giá hoàn thành chất lượng công việc.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam:

**Biểu báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng (tạm tính)
của Doanh nghiệp năm 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2017	2018	
			Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
I	Hạng công ty được xếp		Đặc biệt	Đặc biệt	Đặc biệt
II	Tiền lương của lao động				
1	Lao động	Người	7.624	7.624	7.368,5
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	8.167	8.519	7.983
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	741.016	779.428	705.896
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	8.167		
III	Tiền lương của người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	11,17	11,16	11,16
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đồng/tháng	29,39	29,38	29,38
3	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	5.907	3.889	5.901
4	Mức tiền lương bình quân	Tr. đồng/tháng	44,06	29,02	44,04
5	Quỹ thù lao	Tr. đồng	39,079		
7	Mức thù lao bình quân	Tr. đồng/tháng	8,864		
8	Tiền thưởng, thu nhập	Tr. đồng	-		
9	Mức thu nhập bình quân của NQL	Tr.đồng/ tháng	44,06		44,04

(Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 là số tạm tính, số chính thức sau khi có ý kiến của chủ sở hữu Công ty mẹ- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam).

Phụ lục VIII
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
MST: 0100105052

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

(Báo cáo đã được Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phê duyệt tại văn bản số /ĐS-KSNB ngày /3/2019)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP.

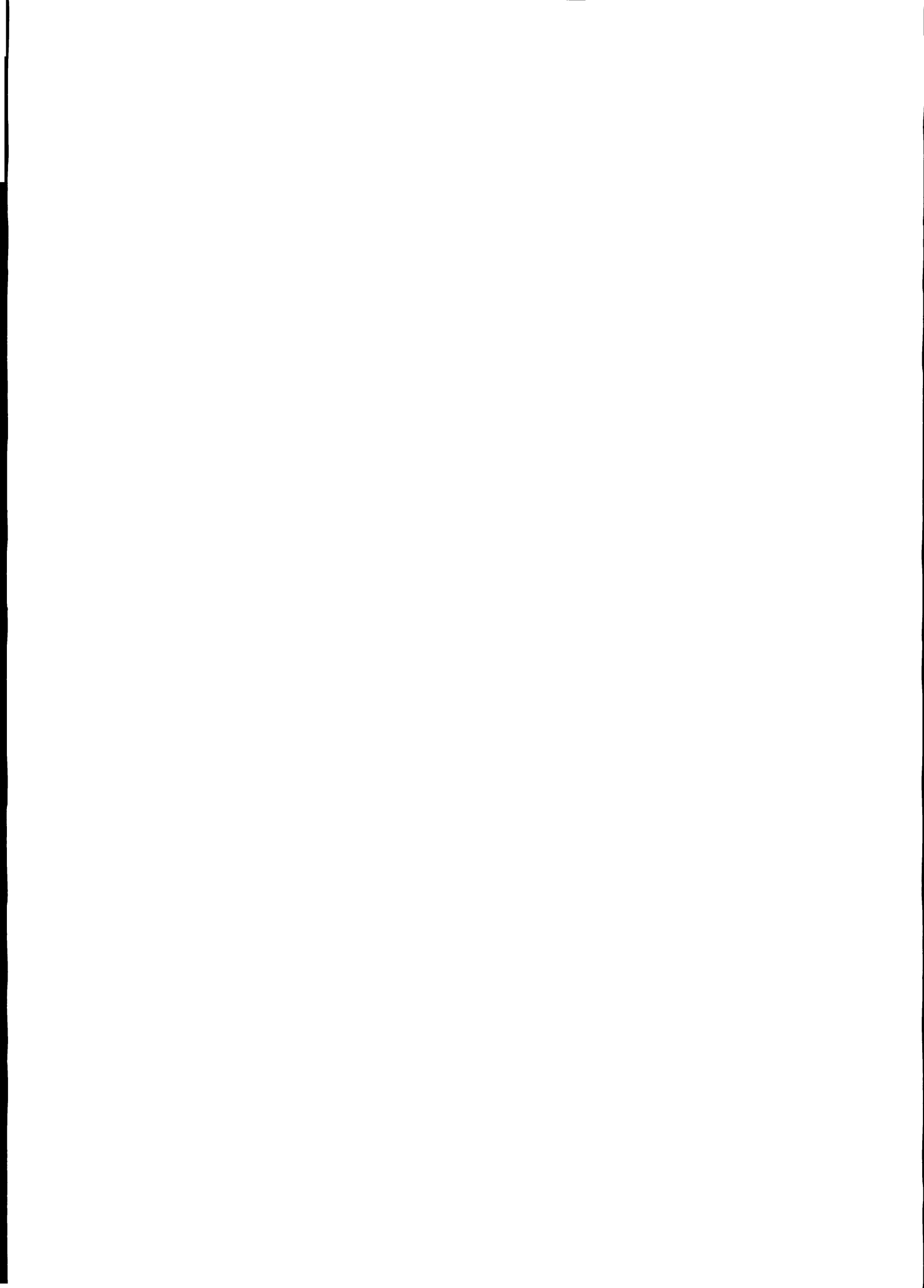
1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (đối với doanh nghiệp không có Hội đồng thành viên)

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. HĐTV hoặc Chủ tịch công ty	1.Vũ Anh Minh	1973	Chủ tịch HĐTV		Chuyên trách	Th.sỹ Tổ chức quản lý vận tải, KS kinh tế vận tải biển	25 năm	- Trợ lý Giám đốc kiêm Phó trưởng phòng Kế hoạch thị trường, Công ty nạo vét đường biển II; - Phó trưởng phòng TCKT Công ty nạo vét đường biển II kiêm Trưởng ban TCKT, Xí nghiệp Khai thác	Người phụ trách chung của Hội đồng thành viên. Phụ trách các công việc liên quan đến: Quản lý vốn và tài sản do chủ sở hữu nhà nước giao cho

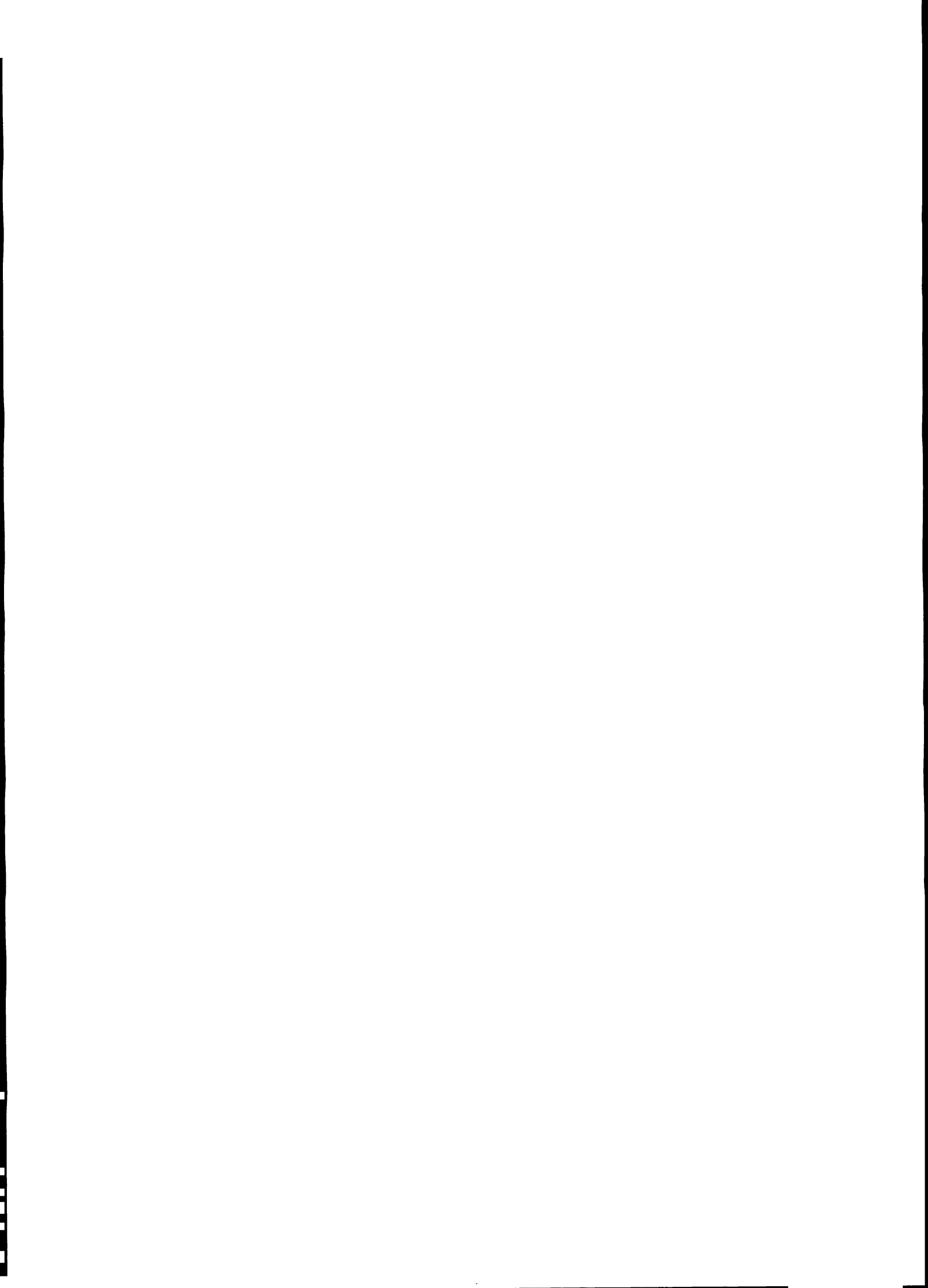


							khoáng sản và Vật liệu xây dựng; - Phụ trách TCKT Ban Điều hành dự án nạo vét phía Bắc, Tổng Cty Xây dựng đường thủy - Phó Vụ trưởng, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp Bộ GTVT; - Chủ tịch HĐQT Tổng Cty ĐSVN.	Tổng công ty; Chỉ đạo thực hiện các quyết định của chủ sở hữu nhà nước ...
2. Đỗ Thanh Hà	1971	Thành viên HĐQT		Chuyên trách	Th.sỹ QTKD, KS Kinh tế vận tải sắt, CN Anh văn	25 năm	- Phó trưởng ban Kế hoạch-Thống kê Tổng Cty ĐSVN; - Phó trưởng ban phụ trách, Trưởng ban KSNB Tổng Cty ĐSVN; - Trưởng ban KHKD Tổng Cty ĐSVN; - Thành viên HĐQT Tổng Cty ĐSVN.	Phụ trách theo dõi, giám sát, đôn đốc công tác liên quan đến tài chính kế toán của Tổng công ty; phân phối lợi nhuận, trích lập, sử dụng các quỹ; đánh giá hiệu quả của các dự án...
3. Hồ Hữu Hòa	1973	Thành viên HĐQT		Chuyên trách	KS Vận tải đường sắt; CN ngoại ngữ; CN Luật	23 năm	- 12/2010 - 4/2017: Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ GTVT; - 5/2017 đến nay: Thành viên HĐQT Tổng công ty ĐSVN.	Phụ trách các công việc liên quan đến: Công tác quản lý KCHTĐS; quản lý xây dựng; công tác xây dựng văn bản pháp luật và xây dựng quy chế, quy định nội bộ của TCT; công tác kiểm tra, giám sát; công tác giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ ...

II. TGD hoặc GD									
III. Phó TGD hoặc PGĐ	1. Đặng Sỹ Mạnh	1970	Phó Tổng giám đốc phụ trách		Chuyên trách	Th.sỹ QTKD, KS cầu hầm	27 năm	- Từ 09/2003 - 05/2005: Phó phòng kỹ thuật, Ban Quản lý dự án Đường sắt Khu vực 2; - Từ 06/2005 - 04/2007: Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án Đường sắt Khu vực 2; - Từ 05/2007 - 05/2014: Giám đốc Ban Quản lý dự án Đường sắt Khu vực 2; Trưởng văn phòng đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam tại Đà Nẵng; - Từ 06/2014 - 11/2014: Giám đốc Ban Quản lý các dự án Đường sắt; - Từ 11/2014 - 10/2017: Phó Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam; - Từ 11/2017 - 9/2018: Phó TGD Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; - Từ 10/2018: Phó TGD phụ trách Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.	Chỉ đạo và quản lý toàn diện các mặt công tác của Tổng công ty; Điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty ...
III. Phó TGD hoặc PGĐ	2. Ngô Cao Vân	1959	Phó Tổng giám đốc		Chuyên trách	KS đầu máy Diezel	37 năm	- Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó GD, GD XN ĐM Sài Gòn; - Phó trưởng ban, Trưởng ban KHCN Tổng cty ĐSVN; - Phó TGD Cty VTHKĐS Hà Nội;	Phụ trách các lĩnh vực công tác liên quan đến phương tiện vận tải đường sắt; công tác an toàn chạy tàu, an toàn lao

							<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng ban ĐMTX Tổng cty ĐSVN; - TGD Liên hiệp sức kéo ĐS; - Phó TGD Tổng cty ĐSVN. 	<ul style="list-style-type: none"> động, vệ sinh lao động; công tác cứu hộ, cứu nạn GTĐS ...
3. Trần Thiện Cảnh	1974	Phó Tổng giám đốc		Chuyên trách	Th.sỹ Kinh tế, KS Cầu hầm	22 năm	<ul style="list-style-type: none"> - Phó trưởng phòng, Trưởng phòng Cầu 2, Cty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT; - Trưởng Ban Kiểm soát, Giám đốc Xí nghiệp Cầu hầm, Cty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT; - Phó TGD, Chủ tịch Công đoàn, Phó Bí thư ĐU, Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Cty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT; - Trưởng ban Chuẩn bị đầu tư Tổng cty ĐSVN; - Phó TGD Tổng cty ĐSVN. 	<ul style="list-style-type: none"> Phụ trách công tác: Quản lý đầu tư và xây dựng các dự án xây dựng cơ bản, các dự án xã hội hóa trong Tổng công ty; quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS ...
4. Đoàn Duy Hoạch	1959	Phó Tổng giám đốc		Chuyên trách	KS Kinh tế vận tải sắt	40 năm	<ul style="list-style-type: none"> - Bí thư đoàn chuyên trách Cty Cầu 5; - Bí thư đoàn chuyên trách Xí nghiệp liên hợp ĐS khu vực 2; - Bí thư đoàn chuyên trách Đoàn TN Tổng Cty ĐSVN; - Phó TGD, Phó Bí thư thường trực ĐU Xí nghiệp Liên hợp ĐS khu vực 2; - Bí thư ĐU, Phó TGD Cty VTĐS Hà Nội; - Trưởng ban Tổ chức ĐU, Tổng Cty ĐSVN; 	<ul style="list-style-type: none"> Phụ trách các lĩnh vực công tác liên quan đến: công tác đảm bảo an toàn GTĐS; công tác nội chính trong Cơ quan Tổng công tác

							- Phó Bí thư thường trực ĐU Tổng Cty ĐSVN; - Phó TGD Tổng Cty ĐSVN.		
	5. Phan Quốc Anh	1964			Chuyên trách	KS vận tải sắt	32 năm	- Phó trưởng phòng, Trưởng phòng điều hành trung tâm, Trung tâm ĐHVTD; - Phó GD, GD Trung tâm ĐHVTD; - Phó TGD Tổng Cty ĐSVN.	Phụ trách công tác liên quan đến: kế hoạch sản xuất kinh doanh vận tải vận tải ĐS, các dịch vụ hỗ trợ vận tải ĐS; Vận tải đa phương thức và liên vận quốc tế ...
	6. Nguyễn Văn Minh	1965			Biệt phái	Th.sỹ cảnh sát chuyên ngành điều tra tội phạm	31 năm (trong ngành công an) 03 năm (trong ngành đường sắt)	- Phó trưởng phòng Điều tra Tai nạn giao thông Cục Cảnh sát giao thông (C67); - Phó TGD Tổng Cty ĐSVN (biệt phái tại Tổng Cty ĐSVN).	Phụ trách công tác đảm bảo an ninh, trật tự, quân sự, quốc phòng; công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại ...
IV. Kế toán trưởng	Lê Thị Nhuận	1971	Kế toán trưởng		Chuyên trách	CN Tài chính-Tín dụng	26 năm	- Trưởng ban TCKT Ban QL các dự án khu vực Hà Nội, Cty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà; - Phó Ban điều hành các dự án xây lắp, đầu tư và kinh doanh thương mại Tổng Cty CP Đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam;	



								- Kế toán trưởng, Phó GD, Ủy viên HĐQT Cty Đầu tư xây dựng nhà cao tầng Constrexim; - Kiểm soát viên chuyên trách, Kế toán trưởng Tổng Cty ĐSVN.
--	--	--	--	--	--	--	--	---

2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

Danh sách thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên.

Họ và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
		Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
Đới Sỹ Hưng	1960	Kiểm soát viên		Chuyên trách	CN Luật, KS cầu hầm	33 năm	- Phó Trưởng phòng SXKD; Trưởng phòng SXKD XN QLĐS Thanh Hóa; - Phó GD, GD XN QLĐS Thanh Hóa; - Phó TGD Ban QLDA Đường Hồ Chí Minh; - Phó Ban QLCSHTĐS Tổng cty; - Trưởng Ban Chuẩn bị đầu tư các DAATGTĐS Tổng Cty ĐSVN; - Trưởng Ban Chuẩn bị đầu tư Tổng Cty ĐSVN; - Phó TGD Tổng Cty ĐSVN; - Kiểm soát viên chuyên trách Tổng Cty ĐSVN	